

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của chị Trịnh Thị Thu H và anh Vũ Xuân S.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”, đề ngày 08 tháng 3 năm 2023 của chị Trịnh Thị Thu H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 3 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Chị Trịnh Thị Thu H; Sinh năm 1980

Trú tại: tổ 38, khu 4, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

2. Anh Vũ Xuân S; Sinh năm 1978

Trú tại: tổ 1, khu 5, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 3 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 3 năm 2023, cụ thể như sau:

Chị Trịnh Thị Thu H và anh Vũ Xuân S thỏa thuận thống nhất thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, cụ thể như sau: Giao con chung là cháu Vũ Xuân N, sinh ngày 28/8/2010 cho chị Trịnh Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Nghĩa thành niên (đủ 18 tuổi); Anh Vũ Xuân S không

phải cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Nghĩa và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con chung gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục của con chung.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TP. Hạ Long;
- Chi cục THADS thành phố Hạ Long;
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Mạnh Hùng**